TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày: 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Xuân Tuất
2. Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ 21, khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị Đ; Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2020 được tại ngoại ngày 17/01/2020 và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

HKTT: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 09/01/2020, Nguyễn Thị Thanh T bế theo cháu Ngô Nguyễn Hà T – sinh ngày 14/3/2018 (là cháu của T) đón xe ôm đi từ nhà ở khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai đến khu vực chợ Sông Mây thuộc ấp C, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai để tìm gặp bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) chơi. Khi đến khu vực chợ Sông Mây, trong lúc đang đi tìm bạn ở

trong chợ thì T nhìn thấy chị Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1985, trú tại ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai đang dừng xe mô tô để mua đồ, phía trước xe mô tô có treo một túi xách bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng nên T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của chị H. T đặt cháu Trâm xuống và đi bộ lại gần xe mô tô của chị H, lợi dụng lúc chị H đang mua đồ không để ý T dùng tay phải thò vào túi xách treo phía trước xe mô tô lấy trộm điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng rồi bỏ đi. Trong lúc T lấy trộm điện thoại di động của chị H thì bị anh Phạm Quang M phát hiện nên anh M đã đuổi theo bắt giữ T và giao cho Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng dung lượng 64 GB, số thuê bao 0938003153. Ngày 10/01/2020, Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom đã chuyển giao đối tượng Nguyễn Thị Thanh T cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Công an huyện Trảng Bom để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 10/01/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom quyết định tạm giữ Nguyễn Thị Thanh T để điều tra.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" để điều tra.

- Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bom, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng dung lượng 64 GB đã qua sử dụng có trị giá 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Ngày 21/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng dung lượng 64GB, số thuê bao 0938.003.153 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKS-TB ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T từ 08 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện

Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 09/01/2020, tại khu vực chợ Sông Mây thuộc ấp C, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng dung lượng 64 GB đã qua sử dụng có trị giá 16.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

[3] Về tình tiết tăng nặng: không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại không vi phạm pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo bản thân, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có việc làm nên không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng dung lượng 64GB, số thuê bao 0938.003.153 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom (2);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom (1);
- Sở tư pháp (1);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến